

QUYẾT ĐỊNH
Về việc công bố Hệ thống quản lý chất lượng
phù hợp tiêu chuẩn TCVN ISO 9001:2015

GIÁM ĐỐC SỞ TÀI CHÍNH TỈNH LONG AN

Căn cứ Quyết định số 19/2014/QĐ-TTg ngày 05/3/2014 của Thủ tướng Chính phủ về việc áp dụng Hệ thống quản lý chất lượng theo Tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001:2008 vào hoạt động của các cơ quan, tổ chức thuộc hệ thống hành chính nhà nước;

Căn cứ Quyết định số 516/QĐ-UBND ngày 13/02/2019 của UBND tỉnh về việc ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện chuyển đổi áp dụng Hệ thống quản lý chất lượng theo TCVN ISO 9001:2008 sang phiên bản TCVN ISO 9001:2015 đối với cơ quan hành chính nhà nước trên địa bàn tỉnh Long An;

Căn cứ Quyết định số 39/2022/QĐ-UBND ngày 28/7/2022; Quyết định số 61/2023/QĐ-UBND ngày 29/12/2023 của UBND tỉnh về việc ban hành quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Sở Tài chính tỉnh Long An;

Căn cứ xác nhận của Giám đốc Sở Tài chính tỉnh Long An về việc Hệ thống quản lý chất lượng áp dụng có hiệu lực;

Theo đề nghị của Ban chỉ đạo ISO.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố Hệ thống quản lý chất lượng tại Sở Tài chính tỉnh Long An phù hợp tiêu chuẩn TCVN ISO 9001:2015 theo quy định tại Quyết định số 19/2014/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ và Quyết định số 516/QĐ-UBND ngày 13/02/2019 của UBND tỉnh đối với các lĩnh vực hoạt động trong Phụ lục ban hành kèm theo Quyết định này.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ban hành và thay thế Quyết định số 2618/QĐ-STC ngày 16/6/2023 của Sở Tài chính.

Điều 3. Ban chỉ đạo thực hiện xây dựng, áp dụng hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn TCVN ISO 9001:2015 của Sở Tài chính và các cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như điều 3;
- Sở KH&CN (b/c);
- Lưu: VT, VP, Ng.

GIÁM ĐỐC

Phạm Văn Đô

BẢN CÔNG BỐ SỞ TÀI CHÍNH TỈNH LONG AN

Công bố Hệ thống quản lý chất lượng tại Sở Tài chính tỉnh Long An phù hợp tiêu chuẩn TCVN ISO 9001:2015 đối với hoạt động tham mưu giúp Ủy ban nhân dân tỉnh Long An thực hiện chức năng quản lý Nhà nước và giải quyết thủ tục hành chính về tài chính ngân sách

(Theo phụ lục ban hành kèm theo Quyết định số: /QĐ-STC
ngày tháng 6 năm 2024 của Giám đốc Sở Tài chính tỉnh Long An)

Bản công bố này có hiệu lực kể từ ngày ký ban hành

Long An, ngày tháng 6 năm 2024

GIÁM ĐỐC

Phạm Văn Đô

PHỤ LỤC 1
CÁC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH CỦA SỞ TÀI CHÍNH TỈNH LONG AN
ĐƯỢC CÔNG BỐ PHÙ HỢP TCVN ISO 9001:2015

(Ban hành kèm theo Quyết định số: /QĐ-STC ngày tháng 6 năm 2024
của Giám đốc Sở Tài chính tỉnh Long An)

STT	Tên tài liệu	Mã hiệu
I. Lĩnh vực Tin học – Thống kê		
1	Cấp mã số đơn vị sử dụng ngân sách	QT THTK-01
II. Lĩnh vực Quản lý Công sản		
A. Quy trình bãi bỏ		

1	Hoàn trả hoặc khấu trừ tiền sử dụng đất đã nộp hoặc tiền nhận chuyển nhượng quyền sử dụng đất đã trả vào nghĩa vụ tài chính của chủ đầu tư dự án nhà ở xã hội.	QT GCS-01
2	Mua sắm tài sản công phục vụ hoạt động của cơ quan, tổ chức, đơn vị trong trường hợp không phải lập thành dự án đầu tư	QT GCS-02
3	Thuê tài sản phục vụ hoạt động của cơ quan, tổ chức, đơn vị	QT GCS-03
4	Chuyển đổi công năng sử dụng tài sản công trong trường hợp không thay đổi đối tượng quản lý, sử dụng tài sản công	QT GCS-04
5	Thu hồi tài sản công trong trường hợp cơ quan nhà nước được giao quản lý, sử dụng tài sản công tự nguyện trả lại tài sản cho Nhà nước.	QT GCS-05
6	Điều chuyển tài sản công	QT GCS-06
7	Bán tài sản công	QT GCS-07
8	Bán tài sản công cho người duy nhất theo quy định tại khoản 2 Điều 25 Nghị định số 151/2017/NĐ-CP ngày 26/12/2017 của Chính phủ	QT GCS-08
9	Hủy bỏ quyết định bán đấu giá tài sản công	QT GCS-09
10	Thanh lý tài sản công	QT GCS-10
11	Tiêu huỷ tài sản công	QT GCS-11
12	Xử lý tài sản công trường hợp bị mất, bị huỷ hoại	QT GCS-12
13	Thanh toán chi phí liên quan đến bán tài sản trên đất, chuyển nhượng quyền sử dụng đất.	QT GCS-13
14	Xác lập quyền sở hữu toàn dân đối với tài sản do các tổ chức, cá nhân tự nguyện chuyển giao quyền sở hữu cho Nhà nước thuộc thẩm quyền tiếp nhận và giải quyết của Sở Tài chính	QT GCS-14
15	Chi thường đối với tổ chức, cá nhân phát hiện tài sản chôn, giấu, bị vùi lấp, chìm đắm, tài sản bị đánh rơi, bỏ quên thuộc thẩm quyền tiếp nhận và giải quyết của Sở Tài chính	QT GCS-15
16	Thanh toán phần giá trị của tài sản cho tổ chức, cá nhân ngẫu nhiên tìm thấy tài sản chôn, giấu, bị vùi lấp, chìm đắm, tài sản bị đánh rơi, bỏ quên nhưng không xác định được chủ sở hữu thuộc thẩm quyền tiếp nhận và giải quyết của Sở Tài chính	QT GCS-16
STT	Tên tài liệu	Mã hiệu
B. Quy trình ban hành mới		

1	Hoàn trả hoặc khấu trừ tiền sử dụng đất đã nộp hoặc tiền nhận chuyển nhượng quyền sử dụng đất đã trả vào nghĩa vụ tài chính của chủ đầu tư dự án nhà ở xã hội.	QT CS-01
2	Xác lập quyền sở hữu toàn dân đối với tài sản do các tổ chức, cá nhân tự nguyện chuyển giao quyền sở hữu cho Nhà nước thuộc thẩm quyền tiếp nhận và giải quyết của Sở Tài chính	QT CS-02
3	Thanh toán phần giá trị của tài sản cho tổ chức, cá nhân ngẫu nhiên tìm thấy tài sản chôn, giấu, bị vùi lấp, chìm đắm, tài sản bị đánh rơi, bỏ quên nhưng không xác định được chủ sở hữu thuộc thẩm quyền tiếp nhận và giải quyết của Sở Tài chính	QT CS-03
4	Chi thưởng đối với tổ chức, cá nhân phát hiện tài sản chôn, giấu, bị vùi lấp, chìm đắm, tài sản bị đánh rơi, bỏ quên thuộc thẩm quyền tiếp nhận và giải quyết của Sở Tài chính	QT CS-04

PHỤ LỤC 2

**CÁC HOẠT ĐỘNG HỆ THỐNG VÀ NỘI BỘ CỦA SỞ TÀI CHÍNH TỈNH
LONG AN ĐƯỢC CÔNG BỐ PHÙ HỢP TIÊU CHUẨN TCVN ISO 9001:2015**

(Ban hành kèm theo Quyết định số: /QĐ-STC ngày tháng 6 năm 2024
của Giám đốc Sở Tài chính tỉnh Long An)

STT	Tên hoạt động	Mã hiệu
I. Các quy trình, quy định quản lý nội bộ đang áp dụng		
1	Mô hình HTQLCL	MHHT
2	Chính sách chất lượng	CSCL
3	Mục tiêu chất lượng	MTCL
4	Kiểm soát thông tin dạng văn bản	QT HT-01
5	Đánh giá chất lượng nội bộ	QT HT-02
6	Kiểm soát sự không phù hợp và hành động khắc phục	QT HT-03
7	Kiểm soát rủi ro và cơ hội	QT HT-04
8	Họp xem xét của Lãnh đạo	QT HT-05
9	Cấp bổ sung kinh phí ngoài dự toán cho đơn vị, các huyện, thị xã, thành phố	QT NS-01
10	Quyết toán chi phí chống buôn lậu, chi phí xử lý hàng tịch thu	QT NS-02
11	Cấp phát kinh phí bằng lệnh chi tiền	QT NS-03
12	Bổ sung dự toán cho các đơn vị hành chính sự nghiệp cấp tỉnh	QT HCSN-01
13	Điều chỉnh dự toán năm cho các đơn vị hành chính sự nghiệp cấp tỉnh	QT HCSN-02
14	Xác nhận viện trợ không hoàn lại của nước ngoài thuộc nguồn thu ngân sách nhà nước	QT HCSN-03
15	Quy trình bổ nhiệm và bổ nhiệm lại lãnh đạo Phòng	QT VP-04
16	Quy trình nâng bậc lương thường xuyên và nâng bậc lương trước thời hạn	QT VP-05
17	Quy trình đào tạo, bồi dưỡng cán bộ công chức	QT VP-06
18	Quy trình mua sắm, sửa chữa, bảo trì tài sản	QT VP-09

STT	Tên hoạt động	Mã hiệu
19	Quy định thẩm tra quyết toán vốn đầu tư dự án nhóm C	QT ĐT-01
20	Quy định thẩm tra quyết toán vốn đầu tư dự án nhóm B	QT ĐT-02
21	Quy định thẩm tra quyết toán vốn đầu tư dự án nhóm A	QT ĐT-03
22	Quy trình thanh tra tài chính	QT TTr-01
23	Quy trình tiếp công dân	QT TTr-02
24	Quy trình giải quyết khiếu nại	QT TTr-03
25	Quy trình giải quyết tố cáo	QT TTr-04
26	Quy trình xử lý đơn	QT TTr-05
II. Quy trình, quy định quản lý nội bộ (bãi bỏ)		
1	Quy trình xếp loại doanh nghiệp	QT TCDN-01
2	Quy trình cổ phần hóa	QT TCDN-02
3	Thẩm định kế hoạch lựa chọn nhà thầu mua sắm tài sản, hàng hóa, dịch vụ.	QT GCS-17
III. Quy trình, quy định quản lý nội bộ (sửa đổi)		
1	Quy trình quản lý văn bản đi và văn bản đến	QT VP-01
IV. Quy trình, quy định quản lý nội bộ (ban hành mới)		
1	Thẩm định kế hoạch lựa chọn nhà thầu mua sắm tài sản, hàng hóa, dịch vụ.	QT CS-05